

ỦY BAN THƯỜNG VỤ
QUỐC HỘI
Số: 07/2003/PL-
UBTVQH11

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 2 năm 2003

PHÁP LỆNH CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Hành nghề y, được tư nhân

Để bảo đảm an toàn sức khỏe và tạo điều kiện thuận lợi cho việc khám bệnh, chữa bệnh của nhân dân; thực hiện chính sách xã hội hóa và đa dạng hoá các loại hình dịch vụ y, được; thống nhất quản lý và đưa việc hành nghề y, được tư nhân vào hoạt động theo pháp luật;

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 10;

Căn cứ vào Luật bảo vệ sức khoẻ nhân dân;

Căn cứ vào Nghị quyết số 12/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002 của Quốc hội khoá XI, kỳ họp thứ 2 về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội nhiệm kỳ khoá XI (2002-2007) và năm 2003;

Pháp lệnh này quy định về hành nghề y, được tư nhân.

Chương I

Những quy định chung

Điều 1.

Cá nhân, tổ chức trong nước và cá nhân, tổ chức nước ngoài có đủ điều kiện theo quy định của Pháp lệnh này được hành nghề y, được tư nhân.

Điều 2.

1. Hành nghề y, được tư nhân bao gồm:

- Hành nghề y;
- Hành nghề y được học cổ truyền;
- Hành nghề được;
- Hành nghề vắc xin, sinh phẩm y tế;
- Hành nghề trang thiết bị y tế.

2. Các cơ sở hành nghề y, được tư nhân bao gồm:

- a) Cơ sở y, dược tư nhân;
- b) Cơ sở y, dược dân lập;
- c) Cơ sở y, dược có vốn đầu tư nước ngoài.

Điều 3.

Trong Pháp lệnh này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Hành nghề y, dược tư nhân* là việc cá nhân hoặc tổ chức đăng ký để thực hiện khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược, vắc xin, sinh phẩm y tế, trang thiết bị y tế theo quy định của Pháp lệnh này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. *Cơ sở y, dược tư nhân* là cơ sở do cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp đăng ký kinh doanh và quản lý, điều hành.
3. *Cơ sở y, dược dân lập* là cơ sở do tổ chức đứng ra thành lập, được đầu tư bằng vốn ngoài ngân sách nhà nước do tổ chức, cá nhân đóng góp và tự quản lý, điều hành.
4. *Chứng chỉ hành nghề y, dược tư nhân* là văn bản do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp cho cá nhân có đủ điều kiện hành nghề theo quy định của Pháp lệnh này.
5. *Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y, dược tư nhân* là văn bản do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp cho cơ sở có đủ điều kiện hành nghề theo quy định của Pháp lệnh này.

Điều 4.

1. Người đứng đầu cơ sở y, y dược học cổ truyền, dược, vắc xin, sinh phẩm y tế phải có Chứng chỉ hành nghề y, dược tư nhân. Đối với doanh nghiệp kinh doanh dược, doanh nghiệp kinh doanh vắc xin, sinh phẩm y tế thì người đứng đầu hoặc người quản lý chuyên môn của doanh nghiệp phải có Chứng chỉ hành nghề y, dược tư nhân.
2. Cơ sở y, y dược học cổ truyền, dược, vắc xin, sinh phẩm y tế; doanh nghiệp sản xuất trang thiết bị y tế phải có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y, dược tư nhân.

Điều 5.

1. Cá nhân, tổ chức hành nghề y, dược tư nhân phải tuân theo quy định của Pháp lệnh này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức hành nghề y, dược tư nhân được Nhà nước bảo hộ.

Điều 6.

Những người sau đây không được cấp Chứng chỉ hành nghề y, dược tư nhân:

1. Đang trong thời gian bị cấm hành nghề, cấm làm công việc liên quan đến chuyên môn y, dược theo bản án, quyết định của Tòa án;
2. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

3. Đang trong thời gian chấp hành bản án hình sự của Tòa án hoặc quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh hoặc quản chế hành chính;
4. Đang trong thời gian bị kỷ luật có liên quan đến chuyên môn y, dược;
5. Mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.

Điều 7.

Nghiêm cấm các hành vi sau đây:

1. Lợi dụng cơ sở vật chất kỹ thuật của Nhà nước để hành nghề y, dược tư nhân;
2. Thuê, mượn Chứng chỉ hành nghề y, dược tư nhân.

Điều 8.

Nhà nước khuyến khích việc phát triển các cơ sở y, dược tư nhân và tạo điều kiện cho người hành nghề y, dược tư nhân tham gia các hội nghề nghiệp.

Chương II

Hành nghề y, dược tư nhân

Mục 1

Điều kiện chung về hành nghề y, dược tư nhân

Điều 9.

Người được cấp Chứng chỉ hành nghề y, y dược học cổ truyền, dược, vắc xin, sinh phẩm y tế tư nhân phải có đủ các điều kiện sau đây:

1. Có bằng cấp phù hợp với hình thức tổ chức và phạm vi chuyên môn hành nghề;
2. Đã có thời gian thực hành tại cơ sở y, dược;
3. Có đạo đức nghề nghiệp;
4. Có đủ sức khỏe để hành nghề;
5. Có đủ các điều kiện khác theo quy định tại các điều 17, 22, 27 và 31 của Pháp lệnh này tùy theo từng hình thức tổ chức hành nghề;
6. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 6 của Pháp lệnh này.

Điều 10.

Cá nhân, tổ chức quy định tại Điều 9 của Luật doanh nghiệp không được thành lập và quản lý các hình thức tổ chức hành nghề y, dược tư nhân sau:

1. Bệnh viện;
2. Bệnh viện y học cổ truyền;

3. Doanh nghiệp kinh doanh dược, doanh nghiệp kinh doanh vắc xin, sinh phẩm y tế, doanh nghiệp kinh doanh trang thiết bị y tế;

4. Phòng khám đa khoa, chuyên khoa, nhà hộ sinh, phòng chẩn trị y học cổ truyền đăng ký kinh doanh theo Luật doanh nghiệp.

Điều 11.

Người có Chứng chỉ hành nghề y, dược tự nhân chỉ được đứng đầu hoặc chịu trách nhiệm quản lý chuyên môn một cơ sở y, dược tự nhân phù hợp với phạm vi chuyên môn được quy định trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y, dược tự nhân. **Điều 12.**

Căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội, thực trạng đội ngũ cán bộ y tế của Nhà nước và nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của nhân dân ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong từng giai đoạn nhất định; trên cơ sở quy định tại các điều 17, 22, 27 và 31 của Pháp lệnh này, Bộ Y tế quy định cụ thể điều kiện về bằng cấp chuyên môn, thời gian thực hành để được cấp Chứng chỉ hành nghề y, dược tự nhân tại các vùng đó.

Điều 13.

1. Cơ sở y, dược tự nhân phải có đủ người làm công việc chuyên môn, bảo đảm điều kiện về địa điểm, trang thiết bị y tế và các điều kiện cần thiết khác theo quy định của pháp luật.

2. Người làm công việc chuyên môn trong các cơ sở y, dược tự nhân phải có bằng cấp, giấy chứng nhận trình độ chuyên môn phù hợp với công việc được giao và phải thực hiện các quy định của pháp luật về lao động.

3. Bộ Y tế quy định cụ thể về điều kiện, phạm vi chuyên môn hành nghề đối với từng hình thức tổ chức hành nghề y, dược tự nhân.

Điều 14.

1. Cá nhân, tổ chức nước ngoài hành nghề y, dược tự nhân tại Việt Nam phải theo quy định của pháp luật về đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và quy định của Pháp lệnh này.

2. Người nước ngoài làm công việc chuyên môn trong các cơ sở y, y dược học cổ truyền tự nhân phải được Bộ Y tế Việt Nam cho phép.

3. Người nước ngoài trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh cho người Việt Nam phải biết tiếng Việt thành thạo hoặc phải có người phiên dịch. Người phiên dịch phải có trình độ trung cấp trở lên về y; đối với y dược học cổ truyền thì người phiên dịch phải là lương y hoặc có trình độ trung cấp y học cổ truyền trở lên.

4. Bộ Y tế quy định cụ thể về việc hành nghề y, dược tự nhân của cá nhân, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 15.

1. Chứng chỉ hành nghề y, được tư nhân bị thu hồi trong những trường hợp sau đây:

- a) Chứng chỉ hành nghề được cấp không đúng thẩm quyền;
- b) Người được cấp Chứng chỉ hành nghề nhưng sau đó lại thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 6 của Pháp lệnh này;
- c) Người được cấp Chứng chỉ hành nghề bị chết;
- d) Người được cấp Chứng chỉ hành nghề vi phạm các quy định của pháp luật về y, dược;
- đ) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y, được tư nhân bị thu hồi trong những trường hợp sau đây:

- a) Người đứng đầu cơ sở y, y dược học cổ truyền, dược, vắc xin, sinh phẩm y tế tư nhân hoặc người quản lý chuyên môn của cơ sở dược, vắc xin, sinh phẩm y tế tư nhân không có Chứng chỉ hành nghề;
- b) Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y, được tư nhân được cấp không đúng thẩm quyền;
- c) Cơ sở y, dược tư nhân không bảo đảm các điều kiện do Bộ Y tế quy định;
- d) Sau 12 tháng, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y, dược tư nhân mà cơ sở y, dược tư nhân không hoạt động;
- đ) Cơ sở y, dược tư nhân bị phá sản hoặc giải thể;
- e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

3. Chính phủ quy định trình tự, thẩm quyền thu hồi Chứng chỉ hành nghề y, dược tư nhân, Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y, dược tư nhân.

Mục 2

Hành nghề y tư nhân

Điều 16.

Các hình thức tổ chức hành nghề y tư nhân bao gồm:

- 1. Bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa;
- 2. Phòng khám đa khoa, phòng khám chuyên khoa;
- 3. Nhà hộ sinh;
- 4. Cơ sở dịch vụ y tế;
- 5. Cơ sở dịch vụ vận chuyển người bệnh trong nước và ra nước ngoài.

Điều 17.

Người được cấp Chứng chỉ hành nghề y tư nhân phải có đủ các điều kiện sau đây:

- 1. Các điều kiện quy định tại Điều 9 của Pháp lệnh này;
- 2. Có một trong các bằng cấp sau đây tùy theo yêu cầu của từng hình thức tổ chức hành nghề và phạm vi chuyên môn hành nghề: